

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày: 20/02/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Công Phương Điệp

Ông Đinh Việt Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Ông Dương Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TL ST - HS ngày 29 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 2 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Kiều L** - sinh năm 1996; Nơi ĐKKTT: Số 11 T, phường H, quận H, thành phố H; Nơi ở: Số 21, ngõ 94 A, phường T, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Mạnh C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 363 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 20/11/2018 và lý lịch do địa phương cung cấp thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 26/10/2018, hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1960; Trú tại: Số 21, ngõ 94 A, phường T, quận T, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16.10.2018, qua mạng facebook, L quen biết một nam thanh niên và hỏi mua ma túy đá của người này, có số điện thoại 0968113517. Nam thanh niên liên lạc hẹn L khoảng 12h trưa cùng ngày ra khu vực cửa khẩu An Dương để giao dịch. Tại đây, L mua được ma túy đá của nam thanh niên với giá 400.000 đồng, sau đó L mang về nhà cất giấu. Khoảng 11h ngày 17.10.2018

Trần Kiều L mượn xe máy điện của bác để đi chơi, sau khi mượn được xe, L mang theo ma túy mua được ngày 16.10.2018 để đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút, khi L đi đến trước số nhà 76 ngõ 124 Âu Cơ - Tứ Liên - Tây Hồ - Hà Nội, công an phường Xuân La kiểm tra hành chính Trần Kiều L tại trước cửa nhà số 76 ngõ 124 Âu Cơ - Tứ Liên - Tây Hồ - Hà Nội. Quá trình kiểm tra hành chính, L tự lấy trong túi quần giao nộp tổ công tác 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, L khai nhận là ma túy đá của L. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa L cùng tang vật về trụ sở công an phường Tứ Liên để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

01 bọc giấy màu trắng bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki không BKS, SK: RPB YEDGBFGV180343, SM: BFXZJ48V500W80343; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt đã qua sử dụng, số IMEI1: 355644079735631, số IMEI2: 355645079735638.

Tại bản kết luận giám định số 8302/ KLGD – PC09 ngày 24/10/2018 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà nội xác định: tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon khối lượng 0,636 gam là ma túy Methamphetamine.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt đã qua sử dụng là của Trần Kiều L. L sử dụng để liên lạc trao đổi việc mua ma túy.

Đối với chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki không BKS có SK: RPB YEDGBFGV180343, SM: BFXZJ48V500W80343 là xe L mượn của bác ruột là bà Nguyễn Thị Hồng Thanh. Tại cơ quan điều tra, bà Nguyễn Thị Hồng Thanh khai nhận, bà hoàn toàn không biết việc L sử dụng chiếc xe vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Tại bản kết luận giám định số 9796/KLGD – PC09 ngày 30/12/2018 của Phòng KTHS Công an thành phố Hà nội xác định xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki không BKS, SK: RPB YEDGBFGV180343, SM: BFXZJ48V500W80343 là số nguyên thủy.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho L, cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Bản cáo trạng số 18/CT - VKSTH ngày 28 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Trần Kiều L về tội : “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo đúng nội dung cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Kiều L đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Về hình phạt đề nghị xử phạt Trần Kiều L từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong được dán kín có chữ ký của đối tượng Trần Kiều L và giám định viên, dấu của cơ quan điều tra. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt đã qua sử dụng. Cho đăng tin tìm chủ sở hữu 01 xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki, nếu không có ai chứng minh được quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp chiếc xe máy điện nêu trên thì trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/10/2018, Trần Kiều L đã có hành vi tàng trữ 0,636 gam là ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 . Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Trần Kiều L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội được bộ luật Hình sự bảo vệ.

Xét nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự, nhưng trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ, với lượng ma túy tàng trữ 0,636 gam Methamphetamine, cần áp dụng một hình phạt tù trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt có phần chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung như hình phạt tiền phạt tiền: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và không có thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ 01 (một) bao niêm phong được dán kín có chữ ký của đối tượng Trần Kiều L và giám định viên, dấu của cơ quan điều tra. Đây là vật chứng của vụ án nên cho tịch thu, tiêu hủy.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt đã qua sử dụng, số IMEI1: 355644079735631, số IMEI2: 355645079735638.

+ Đối với 01 xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki không BKS, SK: RPBYESDGBFGV180343, SM: BFXZJ48V500W80343, L khai mượn của bác ruột là bà Nguyễn Thị Hồng Th. Bà Th khai nhận chiếc xe máy điện bà cho L mượn là của bà mua, hóa đơn mua bán xe bà đã làm mất, bà không biết việc L mượn xe để đi sử dụng ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe nhưng chưa xác định được chủ sở hữu. Kết quả tra cứu chiếc xe máy điện trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải giao cho cơ quan Thi hành án dân sự quận Tây Hồ tiếp tục đăng báo để tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày thông báo công khai, nếu không có ai chứng minh được quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp chiếc xe máy điện nêu trên thì trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Th.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trần Kiều L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Kiều L **17 (Mười bảy) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/10/2018 đến ngày 26/10/2018.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

+Tích thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong được dán kín có chữ ký của đối tượng Trần Kiều L và giám định viên, dấu của cơ quan CSĐT.

+Tích thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng nhạt đã qua sử dụng, số IMEI1: 355644079735631, số IMEI2: 355645079735638.

+ Giao cơ quan Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đăng báo để tìm chủ sở hữu chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu Nagaki không BKS, SK: RPBYEDGBFGV180343, SM: BFXZJ48V500W80343 đã qua sử dụng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày thông báo công khai, nếu không có ai chứng minh được quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp chiếc xe máy điện nêu trên thì trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng Th.

(Tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2019)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Kiều L phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND Q. Tây Hồ
- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ;
- Chi cục THADS Q. Tây Hồ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;
- Lưu VP;

Nguyễn Thị Giang